

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
H. H- Nghệ An**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/ 2018/ HSST**

Ngày: **25/ 12/ 2018.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Đặng Xuân Hoan .

Các hội thẩm:

1- Ông: **Lê Văn Toàn.**

2- Ông: **Nguyễn Như Kỳ.**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà: Trần Thị Hồng Vân. Thư ký
Tòa án nhân dân huyện H- Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H: Bà: Trần Thị Hòe. Kiểm sát
viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2018/TLST-HS ngày 10/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/QĐXXST- HS ngày 12/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An.

Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế C.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 17/7/1977, tại: xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú/ Chỗ ở: xóm Hoàng Trang, xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Thế Tương; Sinh năm: 1947. Con bà: Lê Thị Loan; Sinh năm: 1950. Vợ: Hồ Thị Hiền Vinh; Sinh năm: 1982. Con có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2018 đến ngày 24/10/2018 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/10/2018.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Anh: Cao Văn L. Sinh năm: 1978. Có mặt.

Trú tại: Xóm Cồn Sơn, xã Hạ Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2- Anh: Phan Văn P. Sinh năm: 1978. Có mặt.

Trú tại: Xóm Xuân Dương, xã TP, huyện H, tỉnh Nghệ An.

3- Anh: Phan Huy N. Sinh năm: 1973. Có mặt.

Trú tại: Xóm Xuân Dương, xã TP, huyện H, tỉnh Nghệ An.

4- Anh: Trần Đăng K. Sinh năm: 1975. Có mặt.

Trú tại: Xóm Tân Thái, xã TP, huyện H, tỉnh Nghệ An.

5- Anh: Cao Xuân T. Sinh năm: 1959. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm Hoàng Trang, xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An.

6- Anh: Trương Minh T. Sinh năm: 1986. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm Trung Lương, xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An.

7- Anh: Trương Văn X. Sinh năm: 1990. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm Trung Lương, xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 18/10/2018 Nguyễn Thế C, trú tại xóm Hoàng Trang, xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An đang ngồi bán xổ số kiến thiết Nghệ An tại nhà thì Trương Văn X, sinh năm 1990 và Trương Minh T, sinh năm 1986 đều trú tại: xóm Trung Lương, xã TX, huyện H đi đến gặp Nguyễn Thế C hỏi: “Anh ghi cho em con đề” thì Nguyễn Thế C đồng ý, Trương Minh T mua các số đề đầu 6 (số đề từ 60 đến 69) với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), số lô 84 với 75 điểm, số lô 48 với 60 điểm (tổng 135 điểm lô) tương ứng với số tiền 3.105.000 đồng (Ba triệu một trăm linh năm nghìn đồng). Tổng số tiền Trương Minh T mua số lô, số đề là 3.405.000 đồng (Ba triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng), Nguyễn Thế C đồng ý ghi các số lô, số đề mà Trương Minh T đã đánh với số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) rồi lấy cap đề ghi các số lô, số đề đưa cho Trương Minh T. Sau khi lấy cap đề Trương Minh T đưa số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) sử dụng để mua các số lô, số đề cho Nguyễn Thế C. Cùng lúc đó, Trương Văn X cũng hỏi mua các số lô, số đề thì Nguyễn Thế C đồng ý, Trương Văn X mua số lô 68; 65 mỗi số lô 5 điểm, tương ứng với số tiền 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng); số đề 09; số đề 10 mỗi số đề đánh 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng); số xiên 2 (68, 36) với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); số lô 68; 36 mỗi số lô đánh 50 điểm tương ứng với số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Trương Văn X mua số lô, số đề và xiên 2 là 2.770.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng), Nguyễn Thế C ghi các số lô, số đề và số xiên 2 vào hai cap đề rồi đưa cho Trương Văn X. Sau đó, Trương Văn

X đưa cho Nguyễn Thế C số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Nguyễn Thế C nhận ghi số lô, số đề cho Trương Minh T và Trương Văn X là 6.170.000 đồng (Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng), trong quá trình Nguyễn Thế C đang trả số tiền thừa cho Trương Văn X thì bị Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang Nguyễn Thế C đang đánh bạc cùng với Trương Minh T và Trương Văn X bằng hình thức ghi số lô, số đề. Lực lượng Công an phát hiện và thu giữ trong người của Nguyễn Thế C số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng); 03 (ba) chiếc điện thoại di động gắn các số sim 0988766369; 0389033003; 0375755785; 05 (năm) bảng kê số dự thưởng xổ số lô tô; thu giữ trong người của Trương Văn X 02 bản tích kê ghi số lô và đề mà Xuyên đánh và 01 bản tích kê ghi số lô và đề của Trương Minh T do Nguyễn Thế C viết đưa cho Xuyên và Cừ.

Ngoài hành vi nêu trên, quá trình điều tra mở rộng vụ án, Nguyễn Thế C còn khai nhận thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho một số người qua nhắn tin điện thoại cụ thể như sau:

Vào lúc 14 giờ 38 phút, ngày 18/10/2018, Phan Văn P sinh năm 1978, trú tại: xóm Xuân Dương, xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An dùng số thuê bao 0812122696 nhắn tin đến số thuê bao 0389033003 của Nguyễn Thế C với nội dung mua số xiên 3 (56, 57, 58) với số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), số đề 30 với số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Sau đó đến 15 giờ 34 phút, cùng ngày Phan Văn P tiếp tục nhắn tin cho Nguyễn Thế C nội dung mua số lô 78 với 10 điểm lô tương ứng số tiền 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Phan Văn P mua số xiên 3, số lô, số đề với Nguyễn Thế C là 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi nghìn đồng). Sau khi nhận 2 tin nhắn của Phan Văn P thì Nguyễn Thế C nhắn tin lại với nội dung “Ok. 2tn” nghĩa là đồng ý nhận ghi số lô, đề cho Phan Văn P.

Vào lúc 15 giờ 08 phút cùng ngày, Cao Xuân T, sinh năm 1959, trú tại: xóm Hoàng Trang, xã TX, huyện H dùng số thuê bao 0393948846 nhắn tin đến số thuê bao 0389033003 của Nguyễn Thế C với nội dung mua số lô 84 với 3 điểm lô; số lô 48, 43 mỗi số 2 điểm lô (tổng 7 điểm lô) tổng số tiền Cao Xuân T mua số lô là 161.000 đồng (Một trăm sáu mươi một nghìn đồng). Sau khi nhận được tin nhắn thì Nguyễn Thế C dùng điện thoại của mình nhắn tin trả lời là “Ok” nghĩa là đồng ý nhận ghi số lô cho Cao Xuân T.

Vào lúc 16 giờ 41 phút, cùng ngày Phan Huy N, sinh năm 1973, trú tại: xóm Xuân Dương, xã TX, huyện H dùng số thuê bao 0987950777 nhắn tin đến số thuê bao 0389033003 của Nguyễn Thế C với nội dung mua số đề 06, 60 mỗi số đề đánh

50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng); số đề 10, 01, 65, 56, 15, 51, 58, 85, 49, 94 mỗi số đề đánh 10.000 đồng (Mười nghìn đồng), tổng số tiền mua số đề là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); số lô 39, 01, 10, 16, 61, 53, 36 mỗi số lô đánh 5 điểm (tổng 35 điểm lô) tương ứng số tiền là 805.000 đồng (Tám trăm linh năm nghìn đồng). Tổng số tiền Phan Huy N mua số lô, số đề với Nguyễn Thế C là 1.005.000 đồng (Một triệu không trăm linh năm nghìn đồng). Sau khi nhận được tin nhắn thì Nguyễn Thế C dùng điện thoại của mình nhắn tin trả lời là “Ok” nghĩa là đồng ý nhận ghi số lô, đề cho Phan Huy N.

Vào lúc 17 giờ 02 phút cùng ngày, Trần Đăng K, sinh năm 1975, trú tại: xóm Tân Thái, xã TP, huyện H dùng số thuê bao 0814178456 nhắn tin đến số thuê bao 0389033003 của Nguyễn Thế C với nội dung mua số đề 32, 09 mỗi số đề đánh 10.000 đồng (Mười nghìn đồng); số đề 38 đánh 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng). Tổng số tiền Trần Đăng K mua số đề là 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng), sau khi nhận tin nhắn của Trần Đăng K thì Nguyễn Thế C nhắn tin lại với nội dung “Ok” nghĩa là đồng ý nhận ghi số đề cho Trần Đăng K.

Vào lúc 17 giờ 18 phút cùng ngày, Cao Văn L, sinh năm 1978, trú tại: xóm Côn Sơn, xã Hạ Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An dùng số thuê bao 0943268532 nhắn tin đến số thuê bao 0389033003 của Nguyễn Thế C với nội dung mua các số lô: 62, 63, 67, 68, 69, 82, 74, 71, 47, 87, 72, 92, 83, 79, 24, 93, 39, 49, 94, 88 mỗi số lô 5 điểm (tổng 100 điểm lô), tổng số tiền Cao Văn L mua số lô với Nguyễn Thế C là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi nhận được tin nhắn Nguyễn Thế C nhắn tin trả lời là “Ok” nghĩa là đồng ý nhận ghi số lô, số đề cho Cao Văn L.

Số tiền Cao Văn L, Phan Văn P, Phan Huy N, Trần Đăng K và Cao Xuân T dùng để mua các số lô, số đề chưa thanh toán tiền cho Nguyễn Thế C. Quá trình điều tra, truy tố Cao Văn L, Phan Văn P, Phan Huy N, Trần Đăng K và Cao Xuân T đã giao nộp số tiền sử dụng mua các số lô, số đề là 3.836.000 đồng (*Ba triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Kết quả đánh lô, đề và xiên dựa vào các giải thưởng của xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày với 27 giải khác nhau. Số đề dựa vào kết quả 02 số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc tỷ lệ ăn thua nếu trúng 1 gấp 70 lần; Số lô căn cứ vào 02 số cuối cùng của tất cả các giải thưởng kết quả xổ số Miền Bắc. Tỷ lệ thắng thua được quy ước như sau: 01 điểm lô tương ứng với số tiền 23.000 đồng, nếu trúng 1 điểm lô được 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng); lô xiên 2 đặt cược 02 con số (02 con lô) khác nhau và kết hợp thành một cặp để đánh cược, nếu trúng tỷ lệ ăn thua 1 gấp 10 lần; lô xiên 3 tương tự như cách chơi lô xiên 2, người chơi sẽ đặt cược 03

con số nếu trúng tỷ lệ ăn thua 1 gấp 40 lần. Nếu không trúng các số lô, số đề, số xiên 2 và số xiên 3 thì sẽ mất số tiền đã đặt cược cho người ghi số lô, số đề.

Tại bản cáo trạng số: 02/ CT- VKS- HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế C ra trước Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Thế C mức án tù 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12-18 tháng.

* Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 249 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên qua kết quả xác minh tại địa phương, thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp (Chỉ từ 750.000 đồng/tháng), tài sản riêng không có, con con nhỏ nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 04 chiếc điện thoại đang được niêm phong và bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự, thu của Nguyễn Thế C và Cao Văn L.

- Sung công quỹ nhà nước số tiền 10.006.000 đồng (*Mười triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*) mà Nguyễn Thế C nhận ghi lô đề.

- Trả lại cho Trương Văn X số tiền 30.000 đồng (*ba mươi nghìn đồng*) và Nguyễn Thế C 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) mà lực lượng Công an thu giữ khi bắt quả tang. Đây là số tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nhưng tạm giữ số tiền 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) của Nguyễn Thế C để đảm bảo thi hành án.

- Số vật chứng 02 bản tích kê mà Nguyễn Thế C ghi cho Trương Văn X, và 01 bản tích kê mà Nguyễn Thế C ghi cho Trương Minh T và 05 cặp lô đề thu giữ của Nguyễn Thế C vật chứng này đang được lưu cùng hồ sơ vụ án có ý nghĩa trong quá trình tiến hành tố tụng nên miễn xét.

c. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thế C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST./.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có khai nại gì khác, chỉ mong pháp luật xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ chứng cứ để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 0 phút ngày 18/10/2018, tại sân nhà Nguyễn Thế C thuộc xóm Hoàng Trang, xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An, lực lượng Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang Nguyễn Thế C đang đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Trương Minh T và Trương Văn X. Trong đó, Trương Minh T đã mua số lô, đề với số tiền 3.400.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) và Trương Văn X mua số lô, đề với số tiền 2.770.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm bảy nghìn đồng*). Tổng số tiền Nguyễn Thế C nhận ghi số lô, số đề cho Trương Minh T và Trương Văn X là 6.170.000 đồng (*Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*). Quá trình điều tra mở rộng điều tra, Nguyễn Thế C còn khai nhận ngày 18/10/2018 Nguyễn Thế C đã trực tiếp và thông qua sử dụng số thuê bao 0389033003 để nhận ghi số lô, số đề cho các đối tượng: Phan Văn P với số tiền 330.000 đồng (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*); Cao Văn L với số tiền 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*); Phan Huy N với số tiền 1.005.000 đồng (*Một triệu không trăm linh năm nghìn đồng*); Trần Đăng K với số tiền 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*) và nhận ghi số lô, số đề cho Cao Xuân T với số tiền 161.000 đồng (*một trăm sáu mươi một nghìn đồng*). Tổng số tiền

Nguyễn Thế C nhận ghi số lô, số đề cho các đối tượng trong ngày 18/10/2018 là 10.006.000 đồng (*Mười triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*). Do thời điểm bắt giữ Nguyễn Thế C trước thời gian mở thưởng giải kiến thiết xổ số miền Bắc . Vì vậy, tổng số tiền mà Cù đánh bạc bằng hình thức lô, đề được xác định là 10.006.000 đồng (*Mười triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*).

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi trên đây của Nguyễn Thế C đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo lắng trước tệ nạn đánh bạc ngày càng gia tăng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, số lô là vi phạm pháp luật, bị pháp luật trừng trị, nhưng do hám lợi, nhằm thu lợi bất chính, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là những đối tượng xem thường pháp luật. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Song cũng cần xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, vì trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo có bố là người có công với cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Đồng thời bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm

* Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...* tịch thu một

phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh tại địa phương, thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp (Chỉ từ 750.000 đồng/tháng), tài sản riêng không có, con còn nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra có thu giữ vật chứng gồm:

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam : 10.536.000 đồng (*Mười triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) hiện đang được gửi theo tài khoản 3949 0 9073429 tại Kho bạc nhà nước huyện H, tỉnh Nghệ An của công an huyện H Mã ĐVQHNS9073429 theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/11/2018 và theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/11/2018 (Trong đó có 9.000.000 đồng bắt quả tang thu giữ trong người bị cáo Nguyễn Thế C và 1.536.000 đồng do các đối tượng Phan Văn P, Phan Huy N, Trần Đăng K và Cao Xuân T tự nguyện giao nộp) và số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng chẵn) do Cao Văn L nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0000855 ngày 07/12/2018. Đối với số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) trong quá trình bắt quả tang đã thu giữ của Nguyễn Thế C, ngoài số tiền nhận ghi sổ lô, số đề cho Trương Minh T và Trương Văn X là 6.170.000 đồng (Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng), còn lại số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thế C và số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) của Trương Văn X không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nghĩ nên trả lại cho Nguyễn Thế C số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) và Trương Văn X số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng). Số tiền còn lại 10.006.000 đồng (*Mười triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*) là các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với: 05 (năm) cặp đề được đánh số từ 01 đến 05 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thế C, 01 (một) tích kê đánh số 01 ghi nội dung: Mở thưởng ngày 18/10/2018, đầu 6: 300 ngàn; L: 84x75đ, L: 48x60đ, T: 3405n mặt sau có chữ ký của Trương Minh T, 01 (một) tích kê đánh số 03 ghi nội dung: Mở thưởng ngày 18/10/2018 đầu 6: 300 ngàn; L: 68, 65 x 5đ, Đ: 09, 10 x 20n; T: 230n+40n mặt sau có chữ ký của Trương Văn X. 01 (một) tích kê đánh số 02 ghi nội dung: Mở thưởng ngày 18/10/2018 X2: 68, 36: 200n; L: 68, 36 x 50đ, T2500n mặt sau có chữ ký của Trương Văn X. Vật chứng này được làm tài liệu chứng cứ trong quá trình điều tra và lưu hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số seri 1: 357327088236985; số seri 2: 357331801080814989 gắn số sim 0389.033.003, chiếc điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thế C được niêm phong trong một phong bì thư màu trắng, dán kín mép, tại các mép dán có chữ ký xác nhận của các

thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, số Imei: 355900063323499, gắn số sim 0988.766.369, máy điện thoại di động đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thế C được niêm phong trong một phong bì thư màu trắng, dán kín mép, tại các mép dán có chữ ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng, số Imei 1: 809125023584191, số Imei 2: 809125023584183, gắn số sim 0375.755.785, máy điện thoại di động đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thế C được niêm phong trong một phong bì thư màu trắng, dán kín mép, tại các mép dán có chữ ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh nước biển, số Imei 1: 354627/05/258216/2; số Imei 2: 354627/ 05/25817/0 gắn số sim 0943268532, chiếc điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Cao Văn L. Là phương tiện của các đối tượng và bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, đang còn giá trị sử dụng nên hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này, Cao Văn L, Phan Văn P, Phan Huy N, Trần Đăng K và Cao Xuân T là người đánh bạc với Nguyễn Thế C. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng đánh bạc dưới 5000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) và nhân thân của các đối tượng là chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này cũng như chưa bị kết án về tội Đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế C khai nhận ghi số lô, số đề cho các đối tượng sau đó chuyển bảng đề cho đối tượng tên Giang trú tại: thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An sử dụng số thuê bao 0327119826 để hưởng hoa hồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành xác minh tuy nhiên chưa xác định được căn cước, lý lịch và chỗ ở của đối tượng tên Giang nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế C khai có đối tượng tên Tiến (thường gọi là Tiến rau) trú tại: xã Nghĩa Thái, huyện H, tỉnh Nghệ An dùng số thuê bao 0986527525 có ghi số lô và xiên 2 với tổng số tiền 7.990.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm chín mươi nghìn*) và anh Tâm Bao dùng số thuê bao 0982723009 có ghi số đề, số lô và xiên tổng tiền là 550.000 đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*), tên tuổi địa chỉ cụ thể không rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành xác minh, tuy nhiên chưa xác định được lý lịch và chỗ ở của đối tượng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thế C phạm vào tội “Đánh bạc”.

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Thế C **07** (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **14** tháng. Thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 25/12/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thế C cho UBND xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã TX, huyện H, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

b. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.006.000 đồng (*Mười triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*). Trả lại cho Trương Văn X số tiền 30.000 đồng (*ba mươi nghìn đồng*) và trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế C 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền này có tại tài khoản 3949 0 9073429 tại kho bạc nhà nước huyện H, tỉnh Nghệ An của công an huyện H Mã ĐVQHNS9073429 theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/11/2018 và theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/11/2018 và theo biên lai số 0000855 ngày 07/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Nghệ An.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 04 chiếc điện thoại đang được niêm phong và bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thu của Nguyễn Thế C và Cao Văn L. Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H lập vào ngày 10/12/2018.

c. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thế C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

5- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện H.
- Công an huyện H.
- Tòa án tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện H.
- Bị cáo,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Hoan